**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**MÔN:**[**ĐỊA LÍ 6**](https://vndoc.com/dia-ly-lop-6)

**Câu 1: Trình bày thành phần của không khí?**

Trả lời:

- Thành phần của không khí gồm:

+ Khí Nitơ: 78%

+ Khí Ôxi: 21%

+ Hơi nước và các khí khác: 1%

- Lượng hơi nước sinh ra mây, mưa. . .

**Câu 2: Lớp vỏ khí gồm mấy tầng? Nêu đặc điểm từng tầng?**

Trả lời:

Lớp vỏ khí gồm 3 tầng

\*Tầng đối lưu: 0"16km, khoảng 90% không khí tập trung ở tầng này.

+ K. khí chuyển động theo chiều thẳng đứng.

+ Nhiệt độ giảm dần khi lên cao (TB lên cao 100m nhiệt độ giảm 0, 6oC)

+ Là nơi diễn ra các hiện tượng khí tượng: mây, mưa, sấm chớp, . . . .

- Tầng bình lưu: (80km có lớp ô-dôn ngăn cản những tia bức xạ có hại cho con người và sinh vật.

- Các tầng cao của khí quyển: trên 80 km không khí rất loãng.

**Câu 3: Nêu nguồn gốc, tính chất của các khối khí nóng, lạnh, đại dương, lục địa?**

\*Khối khí nóng: hình thành ở vùng vĩ độ thấp, nhiệt độ tương đối cao.

\*Khối khí lạnh: hình thành ở vùng vĩ độ cao, nhiệt độ tương đối thấp.

\*Khối khí đại dương: hình thành ở biển và đại dương, độ ẩm lớn.

\*Khối khí lục địa: hình thành ở trên lục địa, tương đối khô

**Câu 4: Thời tiết là gì? Khí hậu là gì? Nêu sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu?**

\* Thời tiết

- Là sự biểu hiện các hiện tượng khí tượng ở một địa phương trong một thời gian ngắn.

- Thời tiết luôn thay đổi.

\* Khí hậu.

- Là sự lặp đi lặp lại tình hình thơì tiết ở một địa phương trong một thời gian dài.

- Tương đối ổn định.

\*Sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu:

|  |  |
| --- | --- |
| Thời tiết | Khí hậu |
| - Là sự biểu hiện các hiện tượng khí tượng ở một địa phương trong một thời gian ngắn.- Luôn luôn thay đổi. | - Là sự lặp đi lặp lại tình hình thơì tiết ở một địa phương trong một thời gian dài.- Cố định hơn. |

**Câu 6: Nhiệt độ không khí là gì? Nêu cách tính nhiệt độ trung bình ngày, tháng, năm**

\*Nhiệt độ không khí: là độ nóng lạnh của không khí.

Cách tính to TB:



**Câu 7: Trình bày sự thay đổi của nhiệt độ không khí?**

a) Theo vị trí hay xa biển:

Nhiệt độ ở những miền nằm gần biển và nằm sâu trong lục địa có sự khác nhau.

b) Theo độ cao:

- Trong tầng đối lưu: càng lên cao nhiệt độ không khí càng giảm.

c)Theo vĩ độ: Nhiệt độ không khí giảm dần theo vĩ độ

- Vùng vĩ độ thấp: nhiệt độ cao.

- Vùng vĩ độ cao: nhiệt độ thấp

**Câu 8: Khí áp là gì? Kể tên các đai khí áp trên Trái Đất?**

a) Khí áp:

- Không khí tuy nhẹ nhưng vẫn có trọng lượng(tạo ra 1 sức ép rất lớn lên bề mặt trái đất sức ép đó gọi là khí áp.

b) Các đai khí áp trên bề mặt trái đất.

- 3 đai áp thấp: là XĐ, ở vĩ độ 60obắc.

- 4 đai áp cao ở vĩ độ 30o bắc, nam và 2 cực)

c) Tập vẽ hình và điền các đai khí áp vào hình vẽ. (Hình 50 sgk)

**Câu 9: Gió là gì? Trình bày phạm vi hoạt động, hướng thổi và nguyên nhân sinh ra gió tín phong và gió tây ôn đới?**

\* Gió.

- Không khí luôn luôn chuyển động từ nơi áp cao về nơi áp thấp. Sự chuyển động của không khí sinh ra gió.

- Các loại gió chính:

\* Gió tín phong:

- Thổi quanh năm một chiều từ vĩ độ 30 bắc và nam về xích đạo.

- Hướng: + Bán cầu bắc: hướng đông bắc- tây nam

+ Bán cầu nam:hướng đông nam- tây bắc.

- Nguyên nhân:do sự chênh lệch khí áp giữa vùng vĩ độ 30 bắc và nam với vùng xích đạo.

\*Gió Tây ôn đới

- Thổi quanh năm một chiều từ vĩ độ 30 bắc và nam về vĩ độ 60 bắc và nam.

- Hướng: + Bán cầu bắc: hướng tây nam- đông bắc

+ Bán cầu nam:hướng tây bắc- đông nam

- Nguyên nhân:do sự chênh lệch khí áp giữa vùng vĩ độ 30 bắc và nam với vùng vĩ độ 60 bắc và nam. .

**Câu 10: Trình bày sự phân bố lượng mưa trên trái đất?**

Sự phân bố lượng mưa trên thế giới: Phân bố không đồng đều.

- Mưa nhiều ở vùng xích đạo

- Mưa ít ở vùng cực và gần cực, vùng sâu trong nội địa.

**Câu 11: Trình bày đặc điểm khí hậu của đới nóng, đới ôn hòa và đới lạnh?**

a) Đới nóng: (Nhiệt đới)

- Quanh năm nóng

- Gió thổi thường xuyên: Tín phong

- Lượng mưa TB: 1000mm - 2000mm

b) Hai đới ôn hòa: (Ôn đới)

- Có nhiệt độ trung bình

- Gió thổi thường xuyên: Tây ôn đới

- Lượng mưa TB: 500 - 1000mm

c) Hai đới lạnh: (Hàn đới)

- Có nhiệt độ trung bình rất lạnh, băng tuyết quanh năm.

- Gió đông cực thổi thường xuyên. Lượng mưa 500mm.

**Câu 12: Trình bày khái niệm sông, hồ? Nêu lợi ích của sông và lợi ích của hồ?**

\*Sông: là dòng chảy thường xuyên tương đối ổn định trên bề mặt lục địa.

Lợi ích của sông: cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt, làm đường giao thông, nuôi trồng khai thác thủy sản, bồi đắp phù sa cho đồng bằng châu thổ. . .

\*Hồ: là những khoảng nước đọng và sâu trong đất liền.

- Tác dụng của hồ: Điều hòa dòng chảy, tưới tiêu, giao thông, phát điện. . .

- Tạo các phong cảnh đẹp, khí hậu trong lành, phục vụ nhu cầu an dưỡng, nghỉ ngơi, du lịch.

**Câu 13: Tại sao nước biển và đại dương có vị mặn?**

- Nước biển và đại dương có vị mặn vì chứa muối. Độ muối này là do: Nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

- Độ muối của biển và các đại dương không giống nhau: Tùy thuộc vào nguồn nước chảy vào biển nhiều hay ít và độ bốc hơi lớn hay nhỏ.

VD: - Biển Việt Nam: 33%

- Biển Ban tích: 32%

- Biển Hồng Hải: 41%

**Câu 14: Trình bày các hình thức vận động của nước biển và đại dương?**

- Có 3 sự vận động chính:

a) Sóng:

- Là hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương.

- Nguyên nhân sinh ra sóng biển biển chủ yếu do gió, động đất ngầm dưới đáy biển sinh ra sóng thần.

b) Thủy triều:

- Là hiện tượng nước biển lên xuống theo chu kỳ

- Nguyên nhân sinh ra thủy triều là do sức hút của mặt trăng và mặt trời.

c) Các dòng biển:

- Là những dòng nước chảy trên biển và đại dương.

- Nguyên nhân sinh ra dòng biển là do các loại gió thổi thường xuyên ở trái đất như gió tín phong, tây ôn đới

- Có 2 loại dòng biển:

+ Dòng biển nóng.

+ Dòng biển lạnh.

- Các dòng biển có ảnh hưởng lớn đến khí hậu nơi chúng chảy qua.